

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1564/UBND-TCKH

Cử Chi, ngày 31 tháng 12 năm 2019

Về việc báo cáo tình hình quản lý,
sử dụng tài sản công năm 2019.

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được văn bản số 8158/STC-CS ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài chính thành phố về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Theo đó, tại **Điều 125** về báo cáo tài sản công quy định:

"1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện báo cáo đối với tài sản công được giao quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đối với các loại tài sản công sau đây, cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng báo cáo các cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan tài chính để quản lý thống nhất, tập trung trong phạm vi cả nước:

a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị bao gồm: Trụ sở làm việc; quyền sử dụng đất để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản cố định khác, trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

b) Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trừ tài sản đặc biệt phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an);

c) Tài sản kết cấu hạ tầng;

d) Tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước;

đ) Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Báo cáo tài sản công quy định tại khoản 2 Điều này gồm:

a) Báo cáo kê khai tài sản công;

b) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại khoản 2 Điều này không thực hiện báo cáo hoặc báo



cáo không đúng thời hạn, cơ quan tài chính nhà nước có quyền yêu cầu Kho bạc Nhà nước tạm đình chỉ thanh toán các khoản chi phí liên quan đến tài sản phải báo cáo và không bố trí kinh phí mua sắm tài sản cố định vào dự toán ngân sách năm sau của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công bị xử lý theo quy định.”

Do đó, để có cơ sở tổng hợp báo cáo về Sở Tài chính thành phố theo quy định. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Thủ trưởng các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện báo cáo việc kê khai và tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019, theo các nội dung sau đây:

1. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019: Đề nghị các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện đầy đủ các nội dung báo cáo theo quy định tại **Khoản 1 Điều 131** Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ, quy định *“Nội dung báo cáo của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công, gồm:*

a) Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công:

- Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Đánh giá những mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong kỳ báo cáo;

- Đánh giá tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công trong kỳ báo cáo;

b) Kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công...”

2. Báo cáo kê khai tài sản định kỳ đối với tài sản công tại các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác trên 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản) khẩn trương thực hiện rà soát báo cáo kê khai, kê khai bổ sung tài sản năm 2019 theo quy định, như sau:

Những tài sản được đầu tư xây dựng mới, mua sắm hoặc tiếp nhận về sử dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: Thực hiện kê khai theo **Mẫu số 04a-ĐK/TSC, Mẫu số 04b-ĐK/TSC, Mẫu số 04c-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

Thay đổi thông tin về đơn vị sử dụng tài sản theo **Mẫu số 06a-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

Thay đổi thông tin về trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo **Mẫu số 06b-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

Thay đổi thông tin về xe ô tô theo **Mẫu số 06c-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

Thay đổi thông tin về tài sản cố định khác theo **Mẫu số 06d-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

Xóa thông tin về tài sản trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo **Mẫu số 07-ĐK/TSC** ban hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

3. Báo cáo tổng hợp việc thực hiện công khai tài sản công tại các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ; các Mẫu công khai tài sản công thực hiện từ **Mẫu 09a-CK/TSC đến Mẫu 11d-CK/TSC** quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

4. Báo cáo tình hình quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản công trên tài khoản tạm giữ thuộc phạm vi quản lý (tính đến ngày 31/12/2019) gồm: số tiền nộp tài khoản tạm giữ; Chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản công đã chi trả từ tài khoản tạm giữ; số tiền đã nộp ngân sách nhà nước.

5. Thời gian: gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) **trước ngày 10/01/2020** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính thành phố theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, liên hệ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện cùng phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBND huyện (CT và các PCT);
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Lưu: VT, P.TCKH.2.THHiệp.155.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)



Nguyễn Hữu Hoài Phú